

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ MỸ THO
TỈNH TIỀN GIANG**

Bản án số: 66/2022/HSST
Ngày: 18/7/2022

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ MỸ THO
TỈNH TIỀN GIANG**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán, Chủ tọa phiên tòa: Ông **Bùi Thanh Giảng**.
- Các hội thẩm nhân dân :

1/ Bà: **Lê Thị Thu Yên**.

2/ Bà: **Bùi Thị Thu Nhi**.

- Thư ký phiên tòa: Bà **Trần Phạm Vân Trang** - Cán bộ TAND TP Mỹ Tho.

- Đại diện VKSND TP Mỹ Tho: Bà **Triệu Thị Ngân Hà** - KSV.

Ngày 18/7/2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân TP Mỹ Tho xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 48/2022/HSST ngày 31/5/2022 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 56/2021/QĐXXST-HS ngày 29/6/2022 đối với bị cáo:

1/ **Phan Văn D**, sinh 1968.

- Nơi cư trú: Số 476 Phạm Hùng, ấp Bình Tạo, xã A, TP B, Tiền Giang.
- Nghề nghiệp: Làm thuê. – Trình độ học vấn: 11/12.
- Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không.
- Con ông Phan Văn O (chết) và bà Nguyễn Thị L(chết).
- Vợ: Lâm Thị Thu V, sinh 1972. Con: Có 02 người sinh năm 1995 và 2002.
- Tiền án: Không.
- Tiền sự: Không.
- Nhân thân: Ngày 19/01/2022 bị Tòa án nhân dân TP Mỹ Tho, Tiền Giang xử phạt số tiền 120.000.000 đồng về tội Buôn bán hàng cấm. (Bản án số 09/2022/HSST)
- Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 11/02/2022, tạm giam ngày 18/02/2022 tại Nhà tạm giữ Công an TP Mỹ Tho cho đến nay.
- Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2/ **Lê Văn Đ**, sinh 1978.

- Nơi cư trú: Khu phố 1, TT. C, huyện D, tỉnh Long An.
- Nghề nghiệp: Tài xế. – Trình độ học vấn: 7/12.
- Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không.
- Con ông Lê Văn S(chết) và bà Nguyễn Thị Đ(chết).

- Vợ: Huỳnh Thị Kim C, sinh 1990. Con: Có 02 người sinh 2001 và 2016.
- Tiền án: Không.
- Tiền sự: Không.

- Nhân thân: Ngày 02/8/2007 bị Tòa án nhân dân huyện Tân Thạnh, tỉnh Long An xử phạt 06 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 năm về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản. (Bản án số 27/HSST)

- Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 11/02/2022, tạm giam ngày 18/02/2022 tại Nhà tạm giữ Công an TP Mỹ Tho cho đến nay.

***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1/ Nguyễn Hữu H, sinh 1977. (vắng mặt).

Nơi cư trú: Số 178/27 Huỳnh Văn Lũy, phường G. TP H, tỉnh Bình Dương.

2/ Đỗ Thành H1, sinh 1989.(vắng mặt)

Nơi cư trú: 216/12 Hòa Hưng, Phường E, Quận F, TP Hồ Chí Minh.

3/ Trần Thị Hồng Nhung, sinh 1989 (vắng mặt).

Nơi cư trú: Ấp 1, xã K, huyện L, tỉnh Long An.

***Người làm chứng:**

Nguyễn Văn N, sinh 1974. (vắng mặt)

Nơi cư trú: Tổ 1, ấp Bình Tạo A, xã A, TP B, Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lúc 09 giờ 15 phút ngày 11/02/2022, tại nhà số 476 đường Phạm Hùng, tổ 1, ấp Bình Tạo A, xã Trung An, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang; đội Cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế và chức vụ - Công an thành phố Mỹ Tho kết hợp với Công an xã Trung An, thành phố Mỹ Tho tiến hành kiểm tra và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Phan Văn D về hành vi “Buôn bán hàng cấm”; Lê Văn Đ về hành vi “Vận chuyển hàng cấm” là thuốc lá điều nhập lậu. Vật chứng thu giữ trong vụ án gồm:

- Thuốc lá điều nhãn hiệu Jet, số lượng 2.640 bao;
- Thuốc lá điều nhãn hiệu Hero, số lượng 1.000 bao;
- Thuốc lá điều nhãn hiệu Scott, số lượng 150 bao;
- 15 túi nylon màu đen;
- 01 xe ô tô nhãn hiệu TOYOTA VIOS, biển số 61A – 478.16; giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 072786 do Nguyễn Hữu H đứng tên, cùng giấy chứng nhận kiểm định số 5048287;
- 01 điện thoại di động hiệu VIVO 1906 màu đỏ đen, số IMEI 1: 865635043489530 có 02 sim mạng Viettel, sim 01 ghi dãy số: 8984048000032131636; sim 02 ghi dãy số: 8984048000325998590;
- 01 điện thoại di động hiệu Nokia model 1280 có 01 sim mạng mobifone ghi dãy số: 8401200212508073;

- Tiền Việt Nam 52.200.000 đồng;
- 01 tờ giấy mặt bên dưới màu trắng, có ghi các dãy số 200, 100, 52.200.

Bị cáo Lê Văn Đ khai nhận: Ngày 11/02/2022, Được nhận vận chuyển thuốc lá điều không rõ nguồn gốc cho người tên Dồn (không rõ họ tên và địa chỉ) địa điểm giao tại thành phố Mỹ Tho và huyện Tân Phước, tỉnh Tiền Giang với tiền công 800.000 đồng, khi giao xong về sẽ nhận tiền. Bị cáo đồng ý nên đến xã Tân Hiệp, huyện Thạnh Hóa, tỉnh Long An lấy xe ô tô biển số 61A – 478.16 đã có sẵn thuốc lá điều trên xe được để trong túi nilon rồi điều khiển xe một mình đến thành phố Mỹ Tho, trên đường đi Dồn cung cấp thông tin số điện thoại của Dũng để liên hệ giao thuốc lá lậu. Bị cáo giao cho bị cáo D tổng cộng 2.990 bao gồm 1.990 bao hiệu JET và 1.000 bao hiệu HERO để trước sân nhà, khi đó bị cáo D có đưa tiền cho bị cáo Đ để trả cho người là chủ số thuốc lá trên thì bị cáo Đ mới biết bị cáo D là người mua thuốc lá của Dồn. Bị cáo Đ nhận tiền và để trên ghế trước của xe thì bị lực lượng Công an đến kiểm tra phát hiện thu giữ tang vật. Ngoài ra còn thu giữ trên xe 250 bao hiệu JET, dự định sẽ giao lại cho người khác (không rõ họ tên) ở huyện Tân Phước.

Bị cáo Phan Văn D khai nhận: Ngày 11/02/2022, Dũng có điện thoại đặt mua thuốc lá điều nhập lậu của người nam thanh niên (không rõ họ tên địa chỉ), sau đó bị cáo Lê Văn Đ liên hệ đến giao tại nhà số 476 đường Phạm Hùng, tổ 1, ấp Bình Tạo A, xã Trung An, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang với số lượng 2.990 bao gồm 1.990 bao hiệu JET + 1.000 bao hiệu HERO, cả 02 cùng vận chuyển từ trên xe ô tô biển số 61A – 478.16 xuống trước nhà bị cáo D; bị cáo D đưa cho bị cáo Đ số tiền 52.200.000 đồng. Khi bị cáo Đ lên xe chuẩn bị ra về thì bị lực lượng Công an đến kiểm tra và lập biên bản bắt quả tang. Ngoài ra, còn thu giữ 550 bao thuốc lá lậu (150 bao hiệu Scolt và 400 bao hiệu JET) tại góc sân bên phải trước cửa nhà. Bị cáo khai mua của người khác (không rõ họ tên địa chỉ) vào ngày 10/02/2022. Mục đích mua để bán lại cho các tiệm tạp hóa để kiếm lời nhưng chưa bán thì phát hiện thu giữ tang vật.

Qua kiểm tra điện thoại thu giữ ngày 17/02/2022, bị cáo Lê Văn Đ xác định số điện thoại 0378908544 trong nhật ký của điện thoại di động hiệu Vivo là số của người tên “Dồn”; Qua tra cứu do chị Trần Thị Hồng Nhung, sinh năm 1989, ngụ ấp 1, xã K, huyện L, tỉnh Long An đứng tên đăng ký sử dụng nhưng chị Nhung xác định không có đăng ký và không sử dụng số điện thoại 0378908544 và cũng không quen biết người tên “Dồn”. Do vậy, cơ quan điều tra chưa làm việc được với Dồn, hiện tiếp tục xác minh làm rõ, nếu có căn cứ sẽ xử lý sau.

Đối với xe ô tô nhãn hiệu TOYOTA VIOS, biển số 61A – 478.16 do Nguyễn Hữu H, sinh năm 1977, ngụ số 178/27 đường Huỳnh Văn Lũy, phường Phú Lợi, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương đứng tên sở hữu. Anh Hưng cho Công ty TNHH MTV Thiên Ân do anh Đỗ Thành H1, sinh năm 1989, ngụ số 216/12 đường Hòa Hưng, Phường E, Quận F, thành phố Hồ Chí Minh là giám đốc thuê, sau đó cho Nguyễn Văn Tâm, sinh ngày 10/8/1991 ngụ ấp Mỹ Lợi, xã Mỹ Thanh Tây, huyện Đức Huệ, tỉnh Long An thuê lại. Qua xác minh tại địa phương không có người nào tên Nguyễn Văn Tâm như đã nêu trên. Khi bị cáo Lê Văn Đ sử dụng xe trên làm phương tiện phạm tội anh Nguyễn Hữu H không biết nên Cơ quan điều tra đã trao trả xe cùng giấy tờ có liên quan cho anh Hưng là có căn cứ.

Bản cáo trạng số 48/CT-VKSMT ngày 31/5/2022 của Viện kiểm sát nhân dân TP Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang truy tố bị cáo Phan Văn D về tội Buôn bán hàng cấm theo quy định

tại điểm e khoản 2 điều 190 Bộ luật Hình sự; truy tố bị cáo Lê Văn Đ về tội Vận chuyển hàng cấm theo quy định tại điểm e khoản 2 điều 191 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như trên, những người tham gia tố tụng khác vẫn giữ nguyên lời trình bày trong quá trình điều tra.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố phát biểu luận tội đã phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của các bị cáo và khẳng định việc truy tố các bị cáo như nội dung bản cáo trạng là đúng người, đúng tội không có gì thay đổi và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm e khoản 2 Điều 190, Điều 38, Điều 50, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ Luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Phan Văn D phạm tội Buôn bán hàng cấm và xử phạt bị cáo mức án từ 05 năm đến 05 năm 06 tháng tù; Áp dụng điểm e khoản 2 Điều 191, Điều 38, Điều 50, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ Luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Lê Văn Đ phạm tội Vận chuyển hàng cấm và xử phạt bị cáo mức án từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù; Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Tịch thu tiêu hủy: Thuốc lá điều nhập lậu là 3.790 bao. Gồm các loại sau: Thuốc lá điều nhãn hiệu JET số lượng 2.640 bao; Thuốc lá điều nhãn hiệu Hero, số lượng 1.000 bao; Thuốc lá điều nhãn hiệu Scott, số lượng 150 bao và 15 túi nylon màu đen dùng chứa thuốc lá; 01 tờ giấy mặt bên dưới màu trắng, có ghi các dãy số 200, 100, 52.200. Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu VIVO 1906 màu đỏ đen, số IMEI 1: 865635043489530 có 02 sim mạng Viettel, sim 01 ghi dãy số: 8984048000032131636; sim 02 ghi dãy số: 8984048000325998590; 01 điện thoại di động hiệu Nokia model 1280 có 01 sim mạng mobifone ghi dãy số: 8401200212508073; Tiền Việt Nam 52.200.000 đồng.

Các bị cáo nói lời nói sau cùng: Các bị cáo đã ăn năn hối cải và mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho các bị cáo, các bị cáo hứa sẽ không tái phạm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra TP Mỹ Tho, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân TP Mỹ Tho, Kiểm sát viên cũng như của Tòa án, Thẩm phán, Thư ký và Hội đồng xét xử trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay, các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của các bị cáo như bản cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố. Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với nội dung bản cáo trạng, lời khai người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường, cùng các tài liệu, chứng cứ thu thập được trong quá trình điều tra có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ cơ sở kết luận bị cáo Phan Văn D phạm tội Buôn bán hàng cấm, hàng cấm là thuốc lá nhập lậu với tổng số lượng là 3.540 bao nên tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm e

khoản 2 Điều 190 Bộ luật Hình sự; Bị cáo Lê Văn Đ phạm tội Vận chuyển hàng cấm, hàng cấm là thuốc lá nhập lậu với tổng số lượng là 3.240 bao nên tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm e khoản 2 Điều 191 Bộ luật Hình sự.

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bởi lẽ tình hình buôn bán hàng cấm hiện nay diễn ra ngày càng phức tạp, tinh vi, đặc biệt là thuốc lá điều nhập lậu qua cửa khẩu, thuốc lá mang nhãn hiệu JET, HERO và SCOTT hiện là hàng hóa thuộc danh mục Nhà nước cấm nhập khẩu vào thị trường trong nước, ai vi phạm cũng sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật. Thế nhưng các bị cáo bất chấp pháp luật, vận chuyển và mua hàng cấm với số lượng lớn nhằm mục đích bán lại trên thị trường để kiếm lời. Hành vi này không những xâm phạm đến chính sách quản lý kinh tế vĩ mô của Nhà nước mà còn ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự xã hội tại địa phương. Khi thực hiện tội phạm, các bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi vận chuyển, buôn bán hàng cấm là vi phạm pháp luật nhưng các bị cáo vẫn cố ý thực hiện tội phạm. Các bị cáo có nhân thân xấu. Bị cáo Đ ngày 02/8/2007 bị Tòa án nhân dân huyện Tân Thạnh, tỉnh Long An xử phạt 06 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 năm về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản. Trước lần phạm tội này, bị cáo Phan Văn D vừa bị Tòa án nhân dân TP Mỹ Tho, Tiền Giang xử phạt số tiền 120.000.000 đồng về tội Buôn bán hàng cấm. (Bản án số 09/2022/HSST ngày 19/01/2022). Vì vậy, cần phải xử lý các bị cáo mức án thật nghiêm tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của các bị cáo, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống chung của xã hội một thời gian mới có đủ tác dụng răn đe, giáo dục các bị cáo thành người tốt sống có ích cho xã hội sau này đồng thời ngăn ngừa loại tội phạm này trong tình hình hiện nay. Ngoài hình phạt chính, tại khoản 4 Điều 190 và Điều 191 Bộ luật Hình sự, các bị cáo còn có thể bị phạt tiền nhưng xét thấy các bị cáo có hoàn cảnh khó khăn nên Hội đồng xét xử không áp dụng đối với các bị cáo.

[4] Tuy nhiên, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Hội đồng xét xử có xem xét cho bị cáo khi lượng hình.

[5] Về xử lý vật chứng: Thuốc lá điều nhập lậu là 3.790 bao (Gồm các loại sau: Thuốc lá điều nhãn hiệu JET số lượng 2.640 bao; Thuốc lá điều nhãn hiệu Hero, số lượng 1.000 bao; Thuốc lá điều nhãn hiệu Scott, số lượng 150 bao. Đây là hàng hóa thuộc danh mục cấm lưu thông trên thị trường trong nước cần tịch thu tiêu hủy; và 15 túi nylon màu đen; 01 tờ giấy mặt bên dưới màu trắng, có ghi các dãy số 200, 100, 52.200 không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy. Tịch thu sung quỹ Nhà nước phương tiện phạm tội và số tiền dùng vào việc phạm tội gồm: 01 điện thoại di động hiệu VIVO 1906 màu đỏ đen, số IMEI 1: 865635043489530 có 02 sim mạng Viettel, sim 01 ghi dãy số: 8984048000032131636; sim 02 ghi dãy số: 8984048000325998590; 01 điện thoại di động hiệu Nokia model 1280 có 01 sim mạng mobifone ghi dãy số: 8401200212508073; Tiền Việt Nam 52.200.000 đồng (01 gói niêm phong có chữ ký ghi họ tên Lê Đức Thắng, Trần Minh Khang và dấu mộc màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tiền Giang).

Đối với người tên “Dồn”. Cơ quan điều tra chưa làm việc được nên cần tiếp tục xác minh làm rõ, nếu có căn cứ sẽ xử lý sau.

Đối với xe ô tô nhãn hiệu TOYOTA VIOS, biển số 61A – 478.16 do Nguyễn Hữu H, sinh năm 1977, ngụ số 178/27 đường Huỳnh Văn Lũy, phường Phú Lợi, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương đứng tên sở hữu. Anh Hưng cho Công ty TNHH MTV Thiên Ân do anh Đỗ Thành H1, sinh năm 1989, ngụ số 216/12 đường Hòa Hưng, Phường E, Quận F, thành phố Hồ Chí Minh là giám đốc thuê, sau đó cho Nguyễn Văn Tâm, sinh ngày 10/8/1991 ngụ ấp Mỹ Lợi, xã Mỹ Thanh Tây, huyện Đức Huệ, tỉnh Long An thuê lại. Qua xác minh tại địa phương không có người nào tên Nguyễn Văn Tâm như đã nêu trên. Khi bị cáo Lê Văn Đ sử dụng xe trên làm phương tiện phạm tội anh Nguyễn Hữu H không biết nên Cơ quan điều tra đã trao trả xe cùng giấy tờ có liên quan cho anh Hưng là có căn cứ nên không xem xét.

Từ những nhận định trên, ý kiến phân tích và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát phù hợp nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

1] Tuyên bố các bị cáo **Phan Văn D** phạm tội Buôn bán hàng cấm; **Lê Văn Đ** phạm tội Vận chuyển hàng cấm.

2] Áp dụng điểm e khoản 2 Điều 190, Điều 38, Điều 50, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Xử: Phạt bị cáo **Phan Văn D** 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ là 11/02/2022.

3] Áp dụng điểm e khoản 2 Điều 191, Điều 38, Điều 50, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Xử: Phạt bị cáo **Lê Văn Đ** 02 (năm) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ là 11/02/2022.

4] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Tịch thu tiêu hủy: Thuốc lá điều nhập lậu là 3.790 bao (Gồm các loại sau: Thuốc lá điều nhãn hiệu JET số lượng 2.640 bao; Thuốc lá điều nhãn hiệu Hero, số lượng 1.000 bao; Thuốc lá điều nhãn hiệu Scott, số lượng 150 bao); 15 túi nylon màu đen; 01 tờ giấy mặt bên dưới màu trắng, có ghi các dãy số 200, 100, 52.200. Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu VIVO 1906 màu đỏ đen, số IMEI 1: 865635043489530 có 02 sim mạng Viettel, sim 01 ghi dãy số: 8984048000032131636; sim 02 ghi dãy số: 8984048000325998590; 01 điện thoại di động hiệu Nokia model 1280 có 01 sim mạng mobifone ghi dãy số: 8401200212508073; Tiền Việt Nam 52.200.000 đồng (01 gói niêm phong có chữ ký ghi họ tên Lê Đức Thắng, Trần Minh Khang và dấu mộc màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tiền Giang). (Biên bản giao nhận vật chứng ngày 24/6/2022 giữa Công an và Chi cục Thi hành án Dân sự TP Mỹ Tho)

5] Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Buộc các bị cáo Phan Văn D và Lê Văn Đ, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

7] Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án, các bị cáo có quyền làm đơn kháng cáo yêu cầu xét xử phúc thẩm, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền

kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

/)/ ời nhận:

- TAND tỉnh TG
- VKSND . TPMT
- Chi cục THADS.TPMT
- Người tham gia TT
- Lưu.

Bùi Thanh Giảng